

Số: 142 /HĐLT-HĐPH-SNV

Tây Ninh, ngày 17 tháng 01 năm 2020

HƯỚNG DẪN LIÊN NGÀNH
Xét khen thưởng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 35/2018/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành Quy chế về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh,

Nhằm kịp thời động viên, khuyến khích những tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh và Sở Nội vụ tỉnh Tây Ninh hướng dẫn xét khen thưởng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Việc xét khen thưởng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm tổng kết, đánh giá quá trình thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh, đồng thời động viên, khen thưởng những tập thể và cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

2. Yêu cầu: Quá trình bình xét và đề nghị khen thưởng phải căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ, tránh tư tưởng nể nang, bình xét qua loa, chạy theo thành tích, số lượng. Các tập thể và cá nhân được khen thưởng phải thật sự tiêu biểu, xuất sắc, tạo được sự đồng thuận của xã hội, xứng đáng là gương sáng cho tập thể, cá nhân khác học tập, làm theo.

II. HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG KHEN THƯỞNG

1. Hình thức

- Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Giấy khen của Chủ tịch Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

2. Đối tượng

Tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

2.1. Tập thể gồm:

- Đơn vị trực tiếp thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của ngành thành viên Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp tỉnh và cấp huyện.

- Đơn vị trực tiếp thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của các xã, phường, thị trấn.

- Tổ Hòa giải ở cơ sở.

2.2. Cá nhân gồm:

- Thành viên Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật và Thành viên Ban Thư ký Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp tỉnh và cấp huyện.

- Cá nhân trực tiếp thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc ngành thành viên Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp tỉnh và cấp huyện trừ các cá nhân được giao nhiệm vụ chuyên trách công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp các huyện, thành phố.

- Cá nhân thuộc đơn vị trực tiếp thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của các xã, phường, thị trấn.

- Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh và cấp huyện.

- Tuyên truyền viên pháp luật cấp xã.

- Cán bộ pháp chế của cơ quan, doanh nghiệp nhà nước.

- Hòa giải viên ở cơ sở.

III. TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

1. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

1.1. Tập thể

a) Trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, tập thể được xét khen thưởng phải là tập thể nhỏ, được giao nhiệm vụ trực tiếp thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

- Xây dựng, ban hành và tổ chức triển khai các văn bản sau:

+ Chương trình, Kế hoạch, Đề án, Công văn chỉ đạo, hướng dẫn về phổ biến, giáo dục pháp luật của Ủy ban nhân dân, Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp; các Sở, ban, ngành, đoàn thể.

+ Kế hoạch liên ngành phối hợp giữa các cơ quan Nhà nước và các tổ chức đoàn thể về phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Về phối hợp, chỉ đạo thực hiện:

+ Gắn việc phổ biến, giáo dục pháp luật với các cuộc vận động, các phong trào quần chúng do Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể phát động. Thường xuyên có sự phối hợp thực hiện với các cấp, ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

+ Chủ động tích cực trong lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Xây dựng được đội ngũ cán bộ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong cơ quan, đơn vị. Định kỳ phối hợp bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, cung cấp tài liệu pháp luật cho đội ngũ này.

- Thường xuyên tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, thành viên, hội viên trong cơ quan, đơn vị và Nhân dân.

- Về nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật:

+ Nội dung: Kịp thời tuyên truyền các văn bản pháp luật mới được ban hành trong từng thời kỳ liên quan mật thiết đến cán bộ và Nhân dân; thường xuyên tuyên truyền các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị, ngăn ngừa, hạn chế tội phạm và vi phạm pháp luật, hướng dẫn thi hành pháp luật.

+ Hình thức: Triển khai các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đơn vị, địa phương và có sự sáng tạo, tìm tòi, triển khai trên thực tế hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật mới, hiệu quả. Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Định kỳ tổ chức kiểm tra, sơ kết, tổng kết hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Bố trí một khoản kinh phí nhất định hoặc huy động được các nguồn kinh phí khác cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Có báo cáo đầy đủ, đúng thời gian quy định.

- Cơ quan, đơn vị không có cán bộ, công chức, viên chức, người lao động vi phạm pháp luật.

b) Đối với Tổ Hòa giải ở cơ sở, phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

- Thường xuyên củng cố, kiện toàn Tổ Hòa giải đảm bảo số lượng và thành phần đúng theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở.

- Thường xuyên tổ chức trao đổi kinh nghiệm, thảo luận các giải pháp để tiến hành hòa giải vụ, việc phức tạp.

- Phối hợp với Ban công tác Mặt trận, Chi hội phụ nữ, Chi đoàn thanh niên, Chi hội cựu chiến binh, Chi hội nông dân, Chi hội người cao tuổi, các tổ hòa giải và tổ chức, cá nhân khác trong hoạt động hòa giải ở cơ sở.

- Đạt tỷ lệ hòa giải thành từ 80% trở lên trên tổng số vụ việc trực tiếp hòa giải.

- Có hồ sơ theo dõi, ghi chép đầy đủ về việc giải quyết các vụ việc hòa giải.

- Có báo cáo đầy đủ, đúng thời gian quy định.

- Cử Hòa giải viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác hòa giải.

1.2. Cá nhân

a) Trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, cá nhân được xét khen thưởng phải được giao nhiệm vụ trực tiếp thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

- Có sáng kiến nâng cao hiệu quả thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được đơn vị công nhận.

- Nhiệt tình, trách nhiệm và tâm huyết với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; gương mẫu trong chấp hành pháp luật; được đồng nghiệp và Nhân dân tín nhiệm.

- Làm tốt công tác hướng dẫn, chỉ đạo điều hành hoặc trực tiếp triển khai các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đặc thù của cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Đối với Hòa giải viên ở cơ sở, phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

- Đạt tỷ lệ hòa giải thành từ 80% trở lên trên tổng số vụ việc trực tiếp hòa giải.

- Có báo cáo đầy đủ, đúng thời gian quy định.

- Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác hòa giải.

- Có sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác hòa giải, chủ động tích cực, có trách nhiệm và tâm huyết với công tác hòa giải.

2. Giấy khen của Chủ tịch Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh

Giấy khen của Chủ tịch Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh tặng cho các tập thể, cá nhân có thành tích liên kê tập thể, cá nhân được tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

IV. SỐ LƯỢNG, THỦ TỤC VÀ HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

1. Số lượng khen thưởng

1.1. Số lượng đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Đối với cấp tỉnh: Hàng năm xét đề nghị khen thưởng không quá 08 tập thể và 15 cá nhân trực tiếp thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Trong đó, thành viên Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, hàng năm xét đề nghị khen thưởng không quá 02 cá nhân.

b) Đối với cấp huyện và cấp xã: Hàng năm, mỗi huyện, thành phố xét và đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen cho 01 tập thể và 02 cá nhân (01 cá nhân có thành tích trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và 01 hòa giải viên ở cơ sở).

1.2. Số lượng đề nghị tặng Giấy khen của Chủ tịch Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Đối với cấp tỉnh: Hàng năm xét đề nghị khen thưởng không quá 16 tập thể và 30 cá nhân trực tiếp thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

b) Đối với cấp huyện và cấp xã: Hàng năm, mỗi huyện, thành phố xét và đề nghị Chủ tịch Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh tặng Giấy khen cho 02 tập thể (01 tập thể cấp huyện và 01 tập thể cấp xã) và 02 cá nhân (01 cá nhân có thành tích trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và 01 hòa giải viên ở cơ sở).

2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng

2.1. Hồ sơ đề nghị khen thưởng gồm:

a) Văn bản đề nghị khen thưởng:

- Đối với cấp tỉnh: Văn bản đề nghị khen thưởng của cơ quan, đơn vị.

- Đối với cấp huyện và cấp xã: Văn bản đề nghị khen thưởng của Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp huyện.

b) Biên bản họp xét đề nghị khen thưởng: Ưu

- Đối với cấp tỉnh: Biên bản họp xét đề nghị khen thưởng của cơ quan, đơn vị. Đối với cấp huyện và cấp xã: Biên bản họp xét đề nghị khen thưởng của Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp huyện.

- Trường hợp không tổ chức họp trực tiếp mà lấy ý kiến bằng văn bản của các thành viên Hội đồng thì phải có Báo cáo tổng hợp ý kiến đóng góp.

c) Bản thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng (có xác nhận của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị): Thực hiện theo mẫu số 7 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

*Riêng Bản thành tích của cá nhân Ban Thư ký Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật sẽ do Chủ tịch Hội đồng xác nhận và xét đề nghị khen thưởng.

2.2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng được lập thành 02 bộ, gửi về Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh trước ngày 15 tháng 12 hàng năm.

Trước ngày 30 tháng 12 hàng năm, Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh trình hồ sơ đề nghị Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Trung tâm Hành chính công tỉnh Tây Ninh).

Riêng thời gian thực hiện khen thưởng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2019 sẽ theo hướng dẫn của Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

3. Tuyên trình đề nghị khen thưởng

3.1. Các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh: gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng về Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

3.2. Cấp huyện và cấp xã: gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng về Phòng Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp huyện.

Phòng Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp huyện phối hợp với thành viên Hội đồng tham mưu Hội đồng cùng cấp lựa chọn các tập thể và cá nhân của cấp huyện và cấp xã đảm bảo đúng đối tượng, tiêu chuẩn và số lượng theo hướng dẫn này, gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng về Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh đảm bảo thời gian theo quy định.

3.3. Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh phối hợp với thành viên Hội đồng tham mưu Hội đồng cùng cấp đề nghị khen thưởng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và

Giấy khen của Chủ tịch Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh cho các tập thể và cá nhân ở cả 03 cấp tỉnh, huyện, xã đảm bảo đúng đối tượng, tiêu chuẩn và số lượng theo hướng dẫn này.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Hướng dẫn liên tịch này thay thế Hướng dẫn liên tịch số 915/HDLT-HĐPH-SNV ngày 04 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng Phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh và Sở Nội vụ hướng dẫn khen thưởng công tác phổ biến giáo dục pháp luật.

Căn cứ Hướng dẫn liên tịch này, Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp huyện phối hợp với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cùng cấp ban hành Hướng dẫn liên tịch xét khen thưởng hình thức Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn cấp huyện và cấp xã.

Trên đây là Hướng dẫn liên tịch xét khen thưởng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Tây Ninh của Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh và Sở Nội vụ. *Ug*

TM. HỘI ĐỒNG
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hoàng Nam

KT. GIÁM ĐỐC *Ug*
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hữu Ngân

Nơi nhận *Ug*

- TT.TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Đ/c Ngọc, PCT UBND tỉnh kiêm Chủ tịch HĐPHPBGDPL;
- Thành viên Hội đồng PHBPGDPL tỉnh;
- Trung tâm Hành chính công tỉnh Tây Ninh;
- Hội đồng PHBPGDPL cấp huyện;
- Phòng Nội vụ cấp huyện;
- UBND cấp xã;
- Lưu: Sở TP, Sở NV. *AMM*

